TOÀ ÁN NHÂN D
QUẬN LONG BIÊN

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 31/5/2018

V/v: Tranh chấp ly hợp đồng tín dụng.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-------o0o-------

NHÂN DANH

N□ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ □N NHÂN D QU□N LONG BI□N

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ toạ phiên toà: Ông Tô Thanh Phong - Thẩm phán.

Các hội thẩm nhân D:1. ÔngNgyễn Xuân Tiền

2. Bà Vũ Thị Bắc

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lý Thị T- ờng Nga - Cán bộ Toà án nhân D quận Long Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D quận Long Biên :Bà Nguyễn Thanh H- ơng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30, 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân D quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án KDTM thụ lý số 06/2018/TLST - KDTM ngày 13 tháng 3 năm 2017 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXX ngày 18 tháng 4 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 08 ngày 07.5.2018 giữa các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Công ty V

Địa chỉ trụ sở: phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Duy H và bà Trần Thị T- Cán bộ ngân hàng (*Có mặt)*

2. Bị đơn: Công ty TNHH trang thiết bị y tế P

Địa chỉ trụ sở:, ph- ờng Phúc Đồng , Long Biên, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Anh T — Giám đốc công ty (*Vắng mặt)*

3. Ng- ời có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Anh Ngô Văn D. Sinh năm 19676 (*Có mặt đầu phiên tòa, vắng mặt khi xét xử)*

3.2. Chị Thẩm Thị T. Sinh năm 1978 (*Có đơn xin vắng mặt)*

3.3. Bà Tăng Thị B. Sinh năm 1940 (*Có đơn xin vắng mặt))*

3.4.Cháu Ngô Văn Đ. Sinh năm 2007 (*Vắng mặt)*

3.5. Ngô Đ H. Sinh năm 2010(*Vắng mặt)*

(Cháu Đ và H do anh D, chị T là đại diện theo pháp luật)

Cùng HKTT: ph- ờng Cự Khối - Long Biên- Hà Nội.

NHẬN THẤY

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/02/2017 của công ty TNHH một thành viên quản lý tài sản V sau đây gọi tắt là V và các lời khai tại TAND quận Long Biên, đại diện theo ủy quyền của V trình bày:

Theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số: 070115-1839529-01-SME ngày 20/01/2015 Công ty P trụ sở đăng ký kinh doanh tại: Phúc Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật là ông Phạm Anh T – Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty, vay vốn của VPBank – CN Sở Giao dịch với tổng số tiền là: **3,380,000,000đồng (Ba tỷ, ba trăm tám mươi triệu đồng chẵn).**

STT	Khế ước nhận nợ	Số tiền nhận nợ (VNĐ)	Thời hạn vay	Lãi suất	Thời hạn trả nợ
1	KUNN số 260315-1839529-01-SME ngày 26/03/2015	1,380,000,000	26/03/2015 đến 26/ty09/2015	9,5%/năm, điều chỉnh định kỳ 01 tháng/01 lần theo biên độ 3%/năm.	Trả nợ gốc cuối kỳ. Trả nợ lãi vào ngày 25 hàng tháng, kỳ đầu tiên vào ngày 25/04/2015.
2	KUNN số 270715-	2,000,000,000	27/07/2015 đến	9,7%/năm, điều chỉnh	Trả nợ gốc cuối kỳ. Trả nợ lãi

	1839529-01-SME ngày 27/07/2015		27/01/2016	định kỳ 01 tháng/01 lần theo biên độ 3%/năm.	vào ngày 25 hàng tháng, kỳ đầu tiên vào ngày 25/08/2015.
	Tổng cộng	**3,380,000,000**			

*Tài sản bảo đảm cho khoản vay nêu trên là:

Quyền sử dụng đất tại địa chỉ: Tổ 12 phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 428203 do UBND quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp ngày 15/10/2012 mang tên Ông Ngô Văn D, xác lập thế chấp tại VPBank theo "Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác" số 110/2015 ngày 09/01/2015.

a. Quá trình thực hiện Hợp đồng: Công ty P đã trả được một phần nợ gốc và lãi , sau đó không trả nữa, vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBank theo quy định tại các hợp đồng đã ký kết, nên VPBank chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn với mức lãi suất quá hạn như trong thỏa thuận. Tính đến ngày 29/5/2018,Công ty Pcòn nợ V số tiền như sau:

+ Nợ gốc: 3,273,443,970đồng;

+ Nợ lãi trong hạn: 101.551.781 đồng;

+ Nợ lãi quá hạn: 863.378.830 đồng

+ **Tổng cộng: 4,238,374,581 đồng (Bốn tỷ, hai trăm ba mươi tám**

triệu ba trăm bảy mươi tư nghìn năm trăm tám mươi mốt đồng).

2. Đề nghị:

2.1.Đề nghị Tòa án buộc Công ty Pphải thanh toán cho V toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phạt chậm trả lãi và các khoản chi phí phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng hạn mức nêu trên; khoản tiền Công ty Pcòn nợ V là:

+ Nợ gốc: 3,273,443,970đồng;
+ Nợ lãi trong hạn: 101.551.781 đồng;
+ Nợ lãi quá hạn: 863.378.830 đồng
+ **Tổng cộng: 4,238,374,581 đồng (Bốn tỷ, hai trăm ba mươi tám triệu ba trăm bảy mươi tư nghìn năm trăm tám mươi mốt đồng**).

2.2.Trong trường hợp công ty Pkhông tất toán được toàn bộ khoản vay, đề nghị Tòa án tuyên bố cho V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm sau đây để thu hồi hợ cho VPBank: bao gồm Quyền sử dụng đất tại địa chỉ: Tổ 12 phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 428203 do UBND quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp ngày 15/10/2012 mang tên Ông Ngô Văn D, xác lập thế chấp tại VPBank theo "Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác" số 110/2015 ngày 09/01/2015.

2.3. Đề nghị Tòa án tuyên buộc công ty Pphải tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận trong hợp đồng đối với số tiền nợ gốc cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản vay.

Bị đơn là công ty TNHH y tế Pđã được thông báo thụ lý vụ án nhưng không có văn bản ghi ý kiến gửi Tòa án theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Văn D trình bày: Ông D và ông T (giám đốc cũ của Công ty Phúc Nguyên) là bạn học nên ông D và công ty Pcó thỏa thuận bằng vi bằng tại Văn phòng thừa phát lại Đông Đô với nội dung Ông D nhờ Công ty Pvay 1.000.000.000 đồng để kinh doanh và cho công ty Pvay 1.000.000.000 đồng để làm vốn kinh doanh, hàng tháng ông D vẫn đưa tiền lãi cho Công ty Pđể trả lãi cho ngân hàng với số tiền 1.000.000.000đ của ông D vay (khi đưa không có giấy tờ gì). Tháng 2/2016, khi ngân hàng thông báo cho ông D về việc chậm trả lãi và nợ quá hạn thì ông D mới biết Pđã vay hơn 3 tỷ, ông D và Pđã nộp vào ngân hàng 500.000.000 đồng để trả một phần gốc và lãi. Ông D và Pđang bàn phương án trả nợ, ông đề nghị được gia hạn đến ngày 20/6/2017 sẽ tất toán toàn bộ khoản vay, trường hợp ông và Pkhông trả được nợ thì đề nghị TA giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 28.5.2018, anh D và bà Bằng có đơn đề nghị đề xuất để gia đình có phương án trả nợ cho ngân hàng như sau: Đề nghị được miễn toàn bộ lãi quá hạn, đối với số tiền gốc sẽ thanh toán làm 3 đợt:

- Ngày 05.6.2018 trả 1.000.000.000đ (một tỷ đồng)
- Ngày 05.7.2018 trả 500.000.000đ
- Ngày 5.8.2018 tất toán toàn bộ khoản vay

2.Chị Thẩm Thị Tân trình bày: Việc anh D thế chấp quyền sử dụng đất chị không biết, nay chị được thông báo về các yêu cầu khởi kiện của ngân hàng, chị đề nghị được làm việc với ngân hàng để có lộ trình trả nợ để gia đình chị và các con có chỗ ở.

3.Bà Tăng Thị Bằng trình bày: Năm 2012 bà đã tặng cho riêng anh D toàn bộ nhà đất trên, nên anh D đã làm thủ tục sang tên và đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, việc anh Tân thế chấp quyền sử dụng đất bà không biết, nay bà đề nghị được hòa giải với ngân hàng để có phương án thanh toán cho ngân hàng.

Chị Tân và bà Bằng đã được Tòa án thông báo về quyền và nghĩa vụ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định pháp luật, tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều được thông báo về kết quả xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản, kết quả phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, các đương sự không có yêu cầu độc lập hay yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân D quận Long Biên phát biểu ý kiến : Tòa án thụ lý vụ án theo đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện theo đúng quy định của pháp luật**.** Thẩm phán đã xác định đúng và đầy đủ t- cách tham gia tố tụng của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo Điều 68 BLTTDS. Về thu thập tài liệu chứng cứ, tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 97, Điều 208, Điều 209, Điều 210, Điều 211 BLTTDS và Nghị quyết 01/2017 ngày 13.01.2017 của HĐTP TAND TC. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn thực hiện theo đúng quy định của pháp luật**.**

Xác định ngày 20/11/2015, Công ty TNHH trang thiết bị y tế Pcó ký kết hợp đồng tín dụng vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 3.380.000.000 đồng nhưng đã không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán theo đúng thỏa thuận của hai bên. Ngày 15/11/2016, VP Bank đã bán khoản nợ của Công ty Pcho V theo hợp đồng mua bán nợ số 3941/2016/MBN.V2-VPBank, theo đó kể từ ngày 15/11/2016 V kế thừa toàn bộ trách nhiệm, quyền lợi và nghĩa vụ của VPBank đối với khoản vay mà Công ty Pđã vay của VPBank, do đó V kiện yêu cầu Công ty Pphải thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền nợ cho V là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

Nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã chấp hành pháp luật tố tụng theo đúng quy định.

Bị đơn: Đã được tòa án triệu tập và tống đạt các thủ tục tố tụng hợp lệ nhưng không đến tòa án làm việc và cũng không cung cấp quan điểm giải quyết vụ án.

Căn cứ Điều 30 BLTTDS năm 2015; Điều 302 khoản 1, Điều 305 khoản 2 BLDS năm 2005; Điều 306 Luật Thương mại năm 2005; Pháp lệnh lệ phí, án phí,

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, buộc Công ty TNHH trang thiết bị y tế Pphải thanh toán cho Công ty TNHH một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam tổng số tiền tính đến ngày 29/9/2017 là 3.941.522.824 đồng trong đó: Nợ gốc là 3.273.443.970 đồng; Nợ lãi là 668.078.854 đồng.

+ Trong trường hợp Công ty TNHH trang thiết bị y tế Pkhông thực hiện được nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ theo

phán quyết có hiệu lực của Tòa án nhân D có thẩm quyền thì Công ty TNHH một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam được đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên và phát mại các tài sản bảo đảm nêu trên để xử lý thu hồi nợ.

+ Công ty TNHH trang thiết bị y tế Pcó nghĩa vụ nộp án phí D sự sơ thẩm có giá ngạch.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, hội đồng xét xử nhận định:

***Về thẩm quyền:** Ngày 23/02/2017 công ty TNHH một thành viên quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam khởi kiện công ty TNHH y tế Pcó trụ sở tại số 8B4 tổ 16 Phúc Đồng, ph- ờng Phúc Đồng , quận Long Biên, TP Hà Nội về việc " *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Tòa án nhân D quận Long Biên đã thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 30; 35 Bộ luật tố tụng D sự năm 2015.

2. Về tố tụng: Ngày 15.11.2016, ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã ký hợp đồng mua bán nợ số 3941/2016 theo đó công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam đã mua các khoản nợ của công ty Phúc Nguyên. Do đó Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (V) khởi kiện với tư cách là nguyên đơn trong vụ án là đúng quy định pháp luật.

3. Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (V):

Ngày 20/01/2015, ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có ký hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 070115 -1839529-01 SME với công ty Pđể cho vay số tiền là 3.400.000.000đ mục đích để công ty Pbổ sung vốn lưu động phục vụ việc kinh doanh thiết bị y tế. Theo đó công ty Pđã ký các khế ước nhận nợ số 260315-1839529-01 SME ngày 26/3/2015 số tiền 1.380.000.000đ và số 270715-1839529-01-SME ngày 27/7/2015 số tiền 2.000.000.000đ. Tổng số tiền mà công ty Pđã nhận của VP bank là 3.380.000.000đ.

Quá trình thực hiện hợp đồng, công ty Pđã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VP bank. Phía ngân hàng đã nhiều lần có văn bản làm việc với công ty và chủ

tài sản bảo đảm là ông Ngô Văn D để thông báo nợ quá hạn và yêu cầu công ty thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng phía công ty vẫn không thực hiện theo cam kết.

Quá trình giải quyết vụ án, phía công ty Pvà những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhiều lần đề xuất phương án trả nợ nhưng không thực hiện được.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Bà Bằng và chị Tân đều trình bày là có đóng góp xây căn nhà 3 tầng thuộc tài sản thế chấp, Tòa án đã thông báo và giải thích quyền và nghĩa vụ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho bà Bằng và chị Tân thực hiện theo quy định pháp luật nhưng các đương sự đều không cung cấp được các tài liệu chứng cứ chứng minh về việc đóng góp xây nhà và không có yêu cầu độc lập nên Tòa án không xem xét.

Từ những nhận định trên đủ cơ sở để xác định yêu cầu khởi kiện của công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (V) là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng D sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 4; Điều 302; Điều 305; Điều 319; Điều 342; Điều 351; Điều 355; Điều 404; Điều 406 Bộ luật D sự;

- Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng của công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (V) đối với công ty TNHH trang thiết bị y tế Phúc Nguyên.

2.Buộc công ty TNHH trang thiết bị y tế Phúc Nguyên.phải thanh toán trả cho công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (V) số tiền là:

+ Nợ gốc: 3,273,443,970đồng;
+ Nợ lãi trong hạn: 101.551.781 đồng;
+ Nợ lãi quá hạn: 863.378.830 đồng
+ **Tổng cộng: 4,238,374,581 đồng (Bốn tỷ, hai trăm ba mươi tám triệu ba trăm bảy mươi tư nghìn năm trăm tám mươi mốt đồng**).

Trong trường hợp công ty Pkhông tất toán được toàn bộ khoản vay, công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ gồm Quyền sử dụng đất tại địa chỉ: Tổ 12 phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 428203 do UBND quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp ngày 15/10/2012 mang tên Ông Ngô Văn D, xác lập thế chấp tại VPBank theo "Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác" số 110/2015 ngày 09/01/2015.

Công ty TNHH trang thiết bị ý tế P tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ sau ngày tuyên án sơ thẩm đối với khoản tiền nợ gốc cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án D sự thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án D sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành anstheo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án D sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án D sự.

3.Về án phí: Công ty TNHH trang thiết bị y tế P phải chịu 112.238.374 (*Một trăm mười hai triệu hai trăm ba mươi tám nghìn ba trăm bảy mươi tư đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho công ty (V) số tiền 52.937.998đ (*Năm mươi hai triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm chín mươi tám đồng*) công ty quản lý tài sản và các tổ chức tín dụng Việt Nam (V) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005068 ngày 13.3.2017 tại Chi cục thi hành án D sự quận Long Biên.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Tô Thanh Phong